TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK HÀ **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/2021/QĐST-DS	*Đăk Hà, ngày 23 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 163/2021/TLST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đặng Thị D, sinh năn 1960.

Địa chỉ: 152 Hùng Vương, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị H1, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum.

2. Bị đơn: Ông Huỳnh Văn P, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Thôn 7, xã Ngọc W, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum **.**

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền phải trả:

Ông Huỳnh Văn P phải trả cho **bà Đặng Thị D số tiền** là: 44.687.453 đồng (*Bốn mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi bảy ngàn bốn trăm năm mươi ba đồng*). Trong đó tiền gốc là: 38.500.000 đồng (*Ba mươi tám triệu năm trăm ngàn đồng*): và tiền lãi tính từ ngày 10/01/2021 đến 15/11/2021 là: 6.187.453 đồng (*Sáu triệu một trăm tám mươi bảy ngàn bốn trăm năm mươi ba đồng)*.

- Phương thức trả nợ: Các đương sự thỏa thuận trả nợ sau khi quyết định có hiệu lực.

Lãi xuất phát sinh sẽ tiếp tục được tính kể từ ngày 16/11/2021 trả với mức lãi suất tính 0,8%/tháng trên số nợ gốc thực nợ cho đến khi ông Huỳnh Văn P trả xong hết nợ cho bà D.

Nếu đến kỳ trả nợ, Ông Huỳnh Văn P không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ thì bà Đặng Thị D có quyền làm đơn yêu cầu Thi hành án một lần đối với toàn bộ số tiền phải thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do hòa giải thành nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định của số tiền phải thanh toán, tính được là: 1.117.186 đồng (*Một triệu một trăm mười bảy ngàn một trăm tám mươi sáu đồng*). Số tiền này, ông Huỳnh Văn P thỏa thuận chịu toàn bộ.

Bà Đặng Thị D không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Đặng Thị D số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là: 1.108.000 đ (*Một triệu một trăm lẻ tám ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001567 ngày 18/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Đương sự;
- VKSND huyện Đăk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đăk Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga